

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

● PHẠM THỊ LAN HƯƠNG

TÓM TẮT:

Bài viết phân tích tình hình thực tế để thấy được những ưu điểm và phát hiện một số hạn chế trong công tác kế toán. Những hạn chế nêu trên một phần do nguyên nhân khách quan của cơ chế quản lý tài chính, điều kiện thực tế còn một số điểm chưa phù hợp, một phần là do nguyên nhân chủ quan về tổ chức công tác kế toán tại Nhà trường. Việc tìm hiểu và phân tích các nội dung nêu trên là căn cứ quan trọng để tác giả đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp.

Từ khóa: Công tác kế toán, Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp.

I. Đánh giá thực trạng tổ chức công tác kế toán tại Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

1.1. Kết quả đạt được

Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp thuộc Bộ Công Thương là trường công lập có nguồn thu sự nghiệp, từ năm 2003 đến nay đã được giao và thực hiện hoạt động theo mô hình tự chủ tư chịu trách nhiệm về tài chính. Cùng với các hoạt động khác, tổ chức công tác kế toán của Nhà trường đã thực sự đi vào nền nếp từ khâu lập dự toán, chấp hành dự toán đến khâu quyết toán cũng như tổ chức các phần hành kế toán theo đúng các quy định của Nhà nước, góp phần phát huy tính tự chủ, ổn định đời sống cán bộ giảng viên, công nhân viên trong toàn trường, tạo điều kiện cải thiện cơ sở vật chất, điều kiện giảng dạy của giảng viên và điều kiện học tập của sinh viên.

- Về vận dụng hệ thống chứng từ kế toán: Đối với loại chứng từ bắt buộc Nhà trường đã thực hiện đúng và đầy đủ theo hiệu mẫu đã quy định. Về luân chuyển chứng từ đã thực hiện đúng theo quy trình, có xây dựng phương pháp bảo quản chứng

tử kế toán thuận lợi cho công tác kiểm tra, tìm kiếm và bảo đảm tính an toàn cao.

- Về tổ chức bộ máy kế toán hiện nay của Nhà trường theo mô hình tập trung là phù hợp với điều kiện Trường có hai cơ sở đào tạo. Về bố trí lực lượng cán bộ nghiệp vụ về cơ bản đáp ứng được công tác hạch toán và ứng dụng công nghệ thông tin trong kế toán. Trường phòng Tài chính kế toán là người có năng lực tổ chức quản lý, trách nhiệm cao trong công việc, tập thể đơn vị đoàn kết, luôn có ý thức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật bổ sung chế độ kế toán mới khi có sự thay đổi của Nhà nước.

- Về vận dụng hệ thống tài khoản: Từ năm 2017 trở về trước, Nhà trường đã vận dụng và xây dựng hệ thống tài khoản theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 về sửa đổi bổ sung chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Hệ thống tài khoản của Nhà trường đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. Một số tài khoản phản ánh các khoản thu đã được phân chi tiết đảm bảo tính rõ ràng, chính xác phục vụ

cho công tác hạch toán. Bắt đầu từ ngày 01/01/2018, Nhà trường đã áp dụng Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp thay thế theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010.

- Về vận dụng hệ thống sổ kế toán: Nhà trường đang áp dụng hình thức ghi sổ kế toán trên máy tính, hệ thống sổ kế toán được thiết kế theo đúng quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn tiêu chuẩn và điều kiện của phần mềm kế toán. Phương pháp ghi sổ kế toán trên máy tính có ưu điểm nổi bật là giảm bớt khối lượng làm việc cho cán bộ kế toán và có hiệu quả cao trong việc xử lý sổ liệu cũng như thông tin kế toán. Công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán đã được Nhà trường quan tâm và chỉ đạo Phòng Tài chính kế toán thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tính an toàn, không để xảy ra tình trạng thất lạc, hư hỏng.

- Về hệ thống báo cáo tài chính: Nhà trường đã thực hiện lập các Báo cáo tài chính của niên độ kế toán đúng danh mục quy định, đúng thời hạn cho Bộ chủ quản, cho các cơ quan chức năng. Các thông tin kế toán trong BCTC cơ bản đảm bảo phục vụ cho công tác quyết toán, thanh tra, kiểm toán và quản lý nội bộ. Ngoài ra, Nhà trường đã thực hiện công khai các nội dung cơ bản về thu, chi tài chính tại Hội nghị cán bộ viên chức hàng năm.

1.2. Một số hạn chế cần khắc phục

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, tổ chức công tác kế toán tại Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp còn tồn tại một số hạn chế sau:

- Về tổ chức bộ máy kế toán:

Nhân viên kế toán còn kiêm nhiều phần hành kế toán hoặc chưa chuyên sâu nghiệp vụ sẽ ảnh hưởng tới chất lượng công việc. Đặc biệt hiện nay Nhà trường đang triển khai nhiều dự án xây dựng với khối lượng công việc và giá trị lớn trong khi đó chưa có cán bộ kế toán chuyên sâu về nghiệp vụ XDCB; Đội ngũ cán bộ kế toán cần phải được quan tâm đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Phòng Tài chính kế toán chưa có cán bộ chuyên sâu về kế toán quản trị và kế toán kiểm toán để phục vụ yêu cầu cung cấp thông tin cho công tác quản lý.

- Về tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ kế toán:

Hiện nay, Bộ Tài chính đã ban hành chế độ kế

toán hành chính sự nghiệp theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 thay thế Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2016 và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010. Theo đó, hệ thống chứng từ kế toán bao gồm chứng từ bắt buộc và chứng từ hướng dẫn. Đồng thời, Thông tư số 107/2017/TT-BTC cũng đã bổ sung thêm một số chứng từ mới, cũng như số hiệu chứng từ có sự thay đổi. Tuy nhiên, phòng tài chính kế toán của Nhà trường chưa kịp thời cập nhật những nội dung trên, cụ thể như:

Đối với các chỉ tiêu lao động tiền lương: Nhà trường chưa vận dụng đối với Bảng thanh toán tiền lương và các khoản phụ cấp theo lương, các khoản trích nộp theo lương (C02-HD); Bảng thanh toán thu nhập tăng thêm (C04-HD); Bảng thanh toán học bổng (sinh hoạt phí) (C05-HD); Bảng thanh toán tiền thưởng (C06-HD).

Đối với các chỉ tiêu vật tư: Nhà trường chưa vận dụng đối với một số chứng từ như: Phiếu giao nhận nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ (C34-HD); Bảng phân bổ nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ (C35-HD).

Đối với chỉ tiêu tài sản cố định: Nhà trường chưa sửa đổi tên của Biên bản giao nhận TSCĐ sau nâng cấp (C54-HD).

Hiện tại hồ sơ, tài liệu kế toán của Nhà trường đang được lưu trữ với số lượng khá lớn, kho lưu trữ không đủ diện tích, do đó vẫn còn một số hồ sơ, tài liệu kế toán còn bó buộc tạm thời để trên các tủ tài liệu. Nhà trường chưa xây dựng danh mục lưu trữ hồ sơ, chứng từ kế toán, vì vậy khó tra cứu và một số tài liệu quá thời hạn nhưng chưa được tiêu hủy theo quy định.

- Về vận dụng hệ thống tài khoản kế toán: Tuy Nhà trường đã vận dụng và xây dựng hệ thống tài khoản kế toán đúng theo quy định, nhưng cũng chưa bao quát được hết các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong thực tế. Đồng thời, Bộ Tài chính đã ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 thay thế Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2016 và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010.

Nhà trường cần nghiên cứu vận dụng hệ thống tài khoản kế toán theo Thông tư 107/2017/TT-BTC cho năm tài chính 2018. Cụ thể:

+ Một số tài khoản cấp 1 chưa được đơn vị sử dụng như TK 113 - Tiền đang chuyển; hoặc TK 153 - Công cụ, dụng cụ (mù gộp vào theo dõi tại

TK 152 lấy tên là Vật liệu, dụng cụ).

+ Nhà trường chưa mở tài khoản nguồn kinh phí dự án cấp 3 để theo dõi chi tiết nguồn kinh phí quản lý dự án và nguồn kinh phí thực hiện dự án.

+ Một số khoản thu phí hiện tại chưa được kế toán mở thêm tài khoản chi tiết, do đó khó cho công tác theo dõi, kiểm tra ví dụ như khoản thu tiền học trả nợ môn, học lại môn của sinh viên trong học kỳ hè;

- Về tổ chức hệ thống báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán: Thuyết minh Báo cáo tài chính chưa có sự phân tích, đánh giá, mới chỉ đơn thuần là liệt kê số liệu. Báo cáo tài chính của Nhà trường mới chỉ nhằm mục đích phục vụ báo cáo cho cơ quan quản lý cấp trên mà chưa phục vụ cho mục đích phục vụ công tác quản trị để giúp lãnh đạo trong việc ra các quyết định quản lý. Về công khai tài chính chưa đầy đủ, chưa công khai thu nhập của từng cá nhân trong toàn trường.

1.3. Nguyên nhân của hạn chế

Nguyên nhân khách quan:

- Do cơ chế chính sách của Nhà nước hiện nay còn một số điểm chưa phù hợp chưa tạo điều kiện để Nhà trường trong việc tự chủ khai thác, sử dụng các nguồn lực tài chính như mức thu học phí, lệ phí tuyển sinh;

- Chủ trương xã hội hóa trong giáo dục chưa được cụ thể bằng văn bản pháp luật, do đó phần nào cũng gây khó khăn cho Nhà trường trong việc sử dụng các nguồn tài chính, trong việc thực hiện chính sách về thuế;

- Mật tráu của cơ chế thị trường và sự biến động về giá cả hiện nay cũng phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả một số công việc của Nhà trường, trong đó có một số nội dung chi không thực hiện được hoặc có chi nhưng không được chấp nhận.

Nguyên nhân chủ quan:

- Do điều kiện Nhà trường có 4 cơ sở nên việc theo dõi quản lý nói chung và công tác kế toán nói riêng cũng phần nào gặp khó khăn, đặc biệt là công tác kiểm tra kiểm soát một số nội dung chi tiêu về công tác phí, về chi phí xăng xe đi lại;

- Trường mới được nâng cấp Đại học từ cuối năm 2007, do đó có những quy định, quy chế quản lý đã được xây dựng thực hiện nhưng vẫn còn tiếp tục phải bổ sung hoàn thiện;

- Hầu hết cán bộ nghiệp vụ kế toán đều được bố trí phân công kiêm nhiệm nhiều phần hành kế toán cũng phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả công việc.

2. Giải pháp hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

2.1. Hoàn thiện tổ chức bộ máy kế toán

- Về phân công nhiệm vụ: Phòng Tài chính kế toán phải rà soát lại việc phân công lực lượng cán bộ nghiệp vụ kế toán để bố trí lại cán bộ phụ trách từng phần hành kế toán phù hợp hơn với khả năng, trình độ chuyên môn của mỗi cán bộ, trong đó vẫn phải đảm bảo tiết kiệm nhân công và đáp ứng yêu cầu quản lý của Nhà trường trong điều kiện có trưởng có 4 cơ sở đào tạo.

- Về đào tạo, bồi dưỡng: Nhà trường có biện pháp rà soát kiểm tra lại năng lực của đội ngũ cán bộ kế toán để có kế hoạch cử cán bộ kế toán tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ theo từng lĩnh vực nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ tin học, ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hiện nay.

- Về công tác tuyển dụng nhân sự: Xem xét để xuất bổ sung lực lượng cán bộ nghiệp vụ cho Phòng Tài chính kế toán để giảm tải khối lương công việc kiêm nhiệm của một số cán bộ nghiệp vụ kế toán. Trước mắt Nhà trường có thể tuyển dụng thêm 01 cán bộ có chuyên môn về kế toán kiểm toán để tăng cường cho công tác tự kiểm tra kế toán tài chính.

2.2. Hoàn thiện hệ thống chứng từ kế toán

Thứ nhất: Nhà trường chỉ đạo Phòng Tài chính kế toán vận dụng nội dung sửa đổi, bổ sung các loại chứng từ kế toán để áp dụng ngay từ năm 2018. Danh mục chứng từ kế toán ban hành theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017.

Thứ hai: Nhà trường cần có quy định thống nhất sử dụng mẫu biểu của một số chứng từ thường sử dụng để đảm bảo tính nền nếp, tính khoa học, tính đồng bộ trong đơn vị cũng như các đơn vị, cá nhân bên ngoài có liên quan, cụ thể như: Giấy đề nghị thanh toán, giấy đề nghị tạm ứng, mẫu các hợp đồng...

Thứ ba: Về lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán.

Trong các năm qua công tác quản lý, hồ sơ tài liệu kế toán đã được Nhà trường quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đảm bảo an toàn, thuận tiện trong sử dụng cũng như trong công tác thanh tra, kiểm tra. Tuy nhiên để công tác này đạt hiệu quả cao hơn đề nghị Nhà trường thực hiện một số biện pháp sau:

- Đầu tư một kho lưu trữ có diện tích lớn hơn hiện nay, trong đó có hệ thống tủ chuyên dụng, cập hồ sơ chuyên dụng, để đủ cho việc lưu trữ hồ

sơ tài liệu kế toán đảm bảo an toàn, ngăn nắp, thuận lợi hơn, tránh tình trạng một số hồ sơ tài liệu kế toán phải chứa trong bao tải, hoặc bó buộc bằng dây mòn cách tạm bợ.

- Đối với dữ liệu được sao in ra đĩa CD để lưu trữ do độ an toàn và bảo mật không cao, đề nghị Nhà trường đầu tư thiết bị thiết bị lưu trữ di động (USB) thay cho lưu trên đĩa CD.

- Hàng năm, nên xây dựng danh mục hồ sơ, tài liệu kế toán được lưu trữ, trong đó có mã hóa theo thứ tự, chủng loại, năm sử dụng, vị trí lưu trữ để thuận lợi cho việc bảo quản và tìm kiếm khi cần thiết.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho một cán bộ làm nghiệp vụ lưu trữ hồ sơ, chứng từ kế toán để gánh trách nhiệm trong công việc ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Tài chính (2017). Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 ban hành Chế độ kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp.
2. Nguyễn Thị Minh Hường(2004). Luật án Tiến sĩ kinh tế "Tổ chức kế toán ở các trường đại học trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo". Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
3. Nghiêm Văn Lợi (2008). Giáo trình "Quản lý tài chính đơn vị hành chính sự nghiệp", Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội.
4. Nghiêm Văn Lợi (2010). Giáo trình "Kế toán hành chính sự nghiệp", Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 22/4/2019

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 2/5/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 12/5/2019

Thông tin tác giả:

ThS. PHẠM THỊ LAN HƯƠNG

Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

EVALUATING THE CURRENT SITUATION OF THE UNIVERSITY OF ECONOMICS - TECHNOLOGY FOR INDUSTRIES' ACCOUNTING ORGANIZATION

Master. PHAM THI LAN HUONG

University of Economics - Technology for Industries

ABSTRACT:

This article analyzes the actual situation to clarify the advantages and detects some limitations in accounting practices. The mentioned limitations are partly due to the objective reasons of the financial management and some inappropriate points based on actual conditions and partly due to the subjective causes of the university's accounting organization. Understanding and analyzing the above contents is an important basis for working out solutions to improve the effectiveness of the University of Economics - Technology for Industries' accounting organization.

Keywords: Accounting practice, University of Economics - Technology for Industries.